TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017)

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty mẹ và hệ thống Sabeco. Căn cứ kết quả tổng kết hoạt động quản trị điều hành và Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm qua.

Ban Kiểm soát xin trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá về hoạt động của Tổng công ty trong năm tài chính 2016.

I. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Trên cơ sở soát xét báo cáo tài chính năm, đã trao đổi thống nhất ý kiến trong nội bộ Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát nhất trí các số liệu trong báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán, thống nhất với những ý kiến đánh giá của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Thay mặt BKS tôi xin trình bày tóm tắt một vài chỉ tiêu chính giúp quý vị cổ đông tiện theo dõi, đối chiếu:

CÁC SỐ LIỆU TÀI CHÍNH TÓM TẮT
Năm tài chính kết thúc 31/12/2016

Bảng Cân đối kế toán

Đơn vị: Đồng Việt Nam

Mã số	Các chỉ tiêu	SỐ LIỆU BÁO CÁO CÔNG TY MẸ	SỐ LIỆU BÁO CÁO HỢP NHẤT
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	7,185,306,536,896	10,643,430,326,601
110	*I. Tiền và các khoản tương đương tiền*	*1,880,612,291,229*	*3,444,825,444,505*
120	*II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn*	*2,940,000,000,000*	*3,174,321,174,216*
130	*III. Các khoản phải thu ngắn hạn*	*1,319,572,867,475*	*1,090,133,038,031*
140	*IV. Hàng tồn kho*	*387,565,239,047*	*2,126,217,402,719*
150	*V. Tài sản ngắn hạn khác*	*657,556,139,145*	*807,933,267,130*
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN	6,276,483,775,828	8,478,519,181,693
210	*I. Các khoản phải thu dài hạn*	*341,656,075,565*	*38,348,696,296*
220	*II. Tài sản cố định*	*2,052,019,379,902*	*5,462,593,961,444*
230	*III. Bất động sản đầu tư*	*4,747,955,124*	*66,481,409,593*
240	*IV. Tài sản dở dang dài hạn*	*29,216,550,436*	*76,788,901,460*
250	*V. Đầu tư tài chính dài hạn*	*3,739,661,157,374*	*1,938,640,880,756*

260	*VI. Tài sản dài hạn khác*	*109,182,657,427*	*895,665,332,144*
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**	**13,461,790,312,724**	**19,121,949,508,293**
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**	**3,281,585,395,591**	**6,688,769,437,697**
310	*I. Nợ ngắn hạn*	*3,175,712,426,168*	*6,402,972,925,663*
330	*II. Nợ dài hạn*	*105,872,969,423*	*285,796,512,034*
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**10,180,204,917,133**	**12,433,180,070,597**
410	*I. Vốn chủ sở hữu*	*10,180,204,917,133*	*12,433,142,670,597*
411	1. Vốn cổ phần	6,412,811,860,000	6,412,811,860,000
411a	- *Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*	*6,412,811,860,000*	*6,364,081,860,000*
418	2. Quỹ đầu tư phát triển	760,819,802,040	1,118,398,295,310
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3,006,573,255,093	3,852,925,251,056
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	*892,137,789,401*	*4,844,182,763,019*
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm này	*2,114,435,465,692*	*(991,257,511,963)*
	4. Vốn khác của chủ sở hữu		2,843,403,344
	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		1,046,201,260,887
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**13,461,790,312,724**	**19,121,949,508,294**

Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã số	SỐ LIỆU BÁO CÁO CÔNG TY MẸ	SỐ LIỆU BÁO CÁO HỢP NHẤT
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**30,896,051,119,784**	**30,603,273,412,475**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**551,915,200**	**34,595,644,700**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	**30,895,499,204,584**	**30,568,677,767,775**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**26,513,435,310,686**	**22,301,142,642,021**
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	**20**	**4,382,063,893,898**	**8,267,535,125,754**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	**1,630,537,132,498**	**751,041,069,989**
7. Chi phí tài chính	**22**	**-20,775,323,891**	**68,664,200,785**
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty Liên doanh, Liên kết	24		305,649,680,015
9. Chi phí bán hàng	**25**	**650,161,156,589**	**2,781,731,453,998**
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**26**	**313,787,919,658**	**781,828,733,942**
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22)+24 - (25 + 26)}	**30**	**5,069,427,274,040**	**5,692,001,487,032**
12. Thu nhập khác	**31**	**39,268,221,096**	**128,295,160,294**
13. Chi phí khác	**32**	**13,565,615,120**	**112,898,421,451**
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**	**25,702,605,976**	**15,396,738,843**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**	**5,095,129,880,016**	**5,707,398,225,875**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	**11,032,076,992**	**254,202,906,344**
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	**52**	**821,161,839,333**	**798,606,579,969**
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	**60**	**4,262,935,963,691**	**4,654,588,739,562**
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		0
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		176,616,874,155
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	**70**		**6,442**
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	**71**		**6,442**

(Số liệu đầy đủ chi tiết xin quý vị cổ đông tham khảo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y) đã nhận xét rằng báo cáo tài chính của Sabeco (kể cả báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2016.
Chúng tôi ghi nhận về tính đầy đủ, rõ ràng của số liệu được trình bày trong báo cáo tài chính kiểm toán, thực hiện bởi E&Y.
Công tác kế toán thống kê đã có nhiều cố gắng nhằm hoàn thành nhiệm vụ, liên tục được quan tâm của lãnh đạo cho tăng cường nhân lực và bổ sung phương tiện.

Kết quả kinh doanh của toàn Tổng công ty phản ánh trên báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính cho thấy khá tốt. Tổng doanh thu SXKD chính đạt 30,89 ngàn tỷ đồng, tăng 12,65% so với năm trước. Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 5.707 tỷ đồng vượt 27,6% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, cũng tăng cùng tỷ lệ so cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 4.654 tỷ đồng vượt 27,19% kế hoạch.
Kết quả tiêu thụ của Tổng công ty cho thấy sản lượng bia thương hiệu Sài Gòn tiêu thụ đạt 1,590 tỷ lít, vượt 7% so với kế hoạch đăng ký, tăng trưởng 123,7 triệu lít (tăng 8%) so với thực hiện năm trước.

II. Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH:

1. HĐQT đã tiến hành một số phiên họp định kỳ và lấy ý kiến thông qua các Nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho điều hành Tổng công ty: Trong năm (tính từ sau Đại hội cổ đông lần trước tới nay - thời điểm viết báo cáo này) HĐQT đã ban hành 83 nghị quyết của HĐQT.
2. Chúng tôi nhất trí với nội dung báo cáo đánh giá hoạt động và giám sát điều hành của HĐQT. Tổng công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông.
3. Năm qua Tổng Công ty tiến hành từng bước sắp xếp điều chỉnh, đề bạt bổ nhiệm một số cán bộ lãnh đạo kiện, toàn bộ máy tại TCT và một số đơn vị.
4. Ban điều hành cơ bản thực thi tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tuân thủ quy chế, quy định nội bộ. Chú trọng công tác quản trị sản xuất, siết chặt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, tiết kiệm chi phí trong các Nhà máy sản xuất.
5. Ban điều hành đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế hợp tác sản xuất, gia công Bia Sài Gòn, đảm bảo tốt hơn tính kế hoạch và tính hệ thống của hoạt động sản xuất gia công, hài hòa lợi ích giữa các đối tác trong toàn hệ thống.
6. Chi phí Marketing tiếp tục được đẩy mạnh, ngân sách được chú trọng duy trì đầu tư cho thị trường ở mức cao, phục vụ quảng bá hình ảnh sản phẩm Bia Sai Gòn. Đến nay thương hiệu Bia Sài Gòn được nhận diện rộng rãi trong cả nước, ngày càng được người dân phía Bắc ưa thích sử dụng.
7. Tổng Công ty đã tiến hành niêm yết thành công trên thị trường chứng khoán TP. HCM, đáp ứng mong mỏi bấy lâu nay của Cổ đông. Giá trị vốn hóa của TCT tăng lên rõ rệt, tăng tính thanh khoản cho cổ phiếu, tăng tính minh bạch trên thị trường. Từng bước Tổng Công ty thực hiện tốt việc báo cáo và công bố thông tin cho cổ đông.
8. Nhà máy Bia Sài Gòn Khánh Hòa đã được xây dựng và đi vào hoạt động cuối năm nay, đã cho ra thị trường mẻ bia đầu tiên tháng 12/2016 đáp ứng yêu cầu phục vụ

khách du lịch tại khu vực Miền Trung và đóng góp nguồn thu ngân sách quan trọng cho địa phương.

Bên cạnh các mặt mạnh nói trên, chúng tôi xin có một số ý kiến, kiến nghị:

1. Tổng Công ty cần có chiến lược đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh tiềm năng để sử dụng hiệu quả các nguồn lực dồi dào (đặc biệt là tài chính), mà Tổng Công ty đang nắm giữ.
2. Các ngành kinh doanh khác ngoài bia, thuộc Tổng Công ty, cần cân nhắc quan tâm hơn và có chiến lược đầu tư phát triển.
3. Tổng Công ty cần tiếp tục chỉ đạo các Công ty con trong ngành giải quyết dứt điểm tình trạng sở hữu chéo (Công ty con đầu tư vào Công ty mẹ), giúp lành mạnh hóa dòng vốn đầu tư trong hệ thống, phù hợp yêu cầu của Luật Doanh nghiệp 2014.
4. Tổng Công ty hiện đang đầu tư vốn vào nhiều công ty con, công ty liên kết, liên doanh trong và ngoài hệ thống sản xuất kinh doanh bia. Đội ngũ cán bộ cử quản lý vốn, tham gia Hội đồng quản trị ở một số nơi còn chưa thực hiện đầy đủ theo Quy chế quản lý người đại diện.
5. Cơ cấu tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh buôn bán của Tổng công ty cần được xác lập cẩn trọng và khoa học phù hợp với mô hình hiện hữu hoạt động phân tán dựa trên các Công ty thương mại khu vực và hệ thống đại lý trải rộng trên cả nước. Năm nay, theo kế hoạch, Tổng Công ty xác lập quản lý chi phí marketing, hỗ trợ bán hàng tập trung tại Tổng Công ty,... nên cần sớm có phương án tái cấu trúc hệ thống thương mại cho phù hợp.
6. Kiến nghị Cổ đông Bộ Công Thương sớm thực hiện bán vốn Nhà nước theo yêu cầu của Chính phủ, để Sabeco trở thành một Công ty CP đại chúng thực thụ, nên bán đấu giá công khai trên thị trường chứng khoán.

III. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Sabeco, cụ thể:

- Tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp giao ban điều hành định kỳ của Tổng giám đốc, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình quản trị điều hành, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Thường xuyên theo dõi, rà soát xem xét góp ý về tính hợp lý hợp pháp, trình tự thủ tục của việc ban hành Nghị quyết của HĐQT, các quyết định của Ban điều hành, nhằm bảo đảm sự đúng đắn và vì quyền lợi của cổ đông Sabeco.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ sở, tổ chức thu thập thông tin và thẩm tra xác minh thông tin, phân tích đánh gia tình hình, đưa ra ý kiến góp ý đối với các cá nhân, đơn vị hoặc tổng hợp báo cáo lãnh đạo Tổng công ty.
- Ban Kiểm soát tiến hành soát xét định kỳ báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, thống nhất nhận định đánh giá và xác định nội dung trọng tâm cho nhiệm vụ kiểm soát. Tham gia giám sát việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách khác đối với người lao động, nhằm thực thi

đúng và đủ chế độ chính sách, công bằng để người lao động yên tâm làm việc, góp phần ổn định tình hình sản xuất kinh doanh.

- Thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo mức được quyết định bởi HĐQT và được phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông. Mức chi cụ thể đã trình bày trong báo cáo quyết toán riêng trình Đại hội.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2017:

Căn cứ nhiệm vụ mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thảo luận biểu quyết thông qua, chúng tôi xây dựng kế hoạch cho công tác kiểm soát năm 2017, cụ thể:

1. Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
2. Kiểm tra giám sát việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp với qui định của Pháp luật.
3. Tiếp tục duy trì và tăng cường việc đi cơ sở và thị trường, kiểm tra giám sát, nắm bắt tình hình, tham gia ý kiến góp ý tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc.

Trên đây là những nội dung Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Xin cám ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đồng Việt Trung